

Họ và tên HS:

Lớp: 1A...



<u>Điểm</u>	<u>Nhận xét của giáo viên</u>
	

I. Trắc nghiệm (3 điểm): Em hãy khoanh tròn vào chữ cái đặt trước kết quả đúng

Câu 1: Phép tính có kết quả bằng với phép tính $8 - 4$ là:

- A. $7 - 5$ B. $9 - 6$ C. $3 + 1$ D. $4 + 3$

Câu 2: Số điền vào ô trống trong phép tính là: $9 = 5 + \square$

- A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

Câu 3: Điền số vào chỗ chấm: $3 + 3 < \dots < 4 + 4$

- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

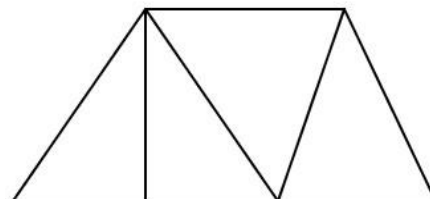
Câu 4: Điền dấu +, - vào chỗ chấm để có phép tính thích hợp:

$$4 \dots 6 \dots 5 = 5$$

- A. -, + B. +, - C. +, + D. -, -

Câu 5: Hình bên có bao nhiêu hình tam giác?

- A. 3
B. 4
C. 5
D. 6



Câu 6: Số bé nhất trong các số dưới đây là:



- A. 9 B. 3 C. 5 D. 1

II. Tự luận (7 điểm)

Bài 1: Tính

$$2 + 6 = \dots$$

$$9 + 1 - 3 = \dots$$

$$7 - 1 = \dots$$

$$10 - 6 + 5 = \dots$$

Bài 2: Điền dấu >, <, = vào ô trống

$$3 + 5 \square 6 + 2$$

$$4 + 5 - 1 \square 2 + 6 - 3$$

$$9 - 5 \square 7 - 1$$

$$7 - 4 + 2 \square 1 + 5 - 1$$

Bài 3: Điền số?

$$\dots + 3 = 9$$

$$\dots + 2 - 3 = 5$$

$$7 - \dots = 5$$

$$10 - \dots + 5 = 8$$

Bài 4:

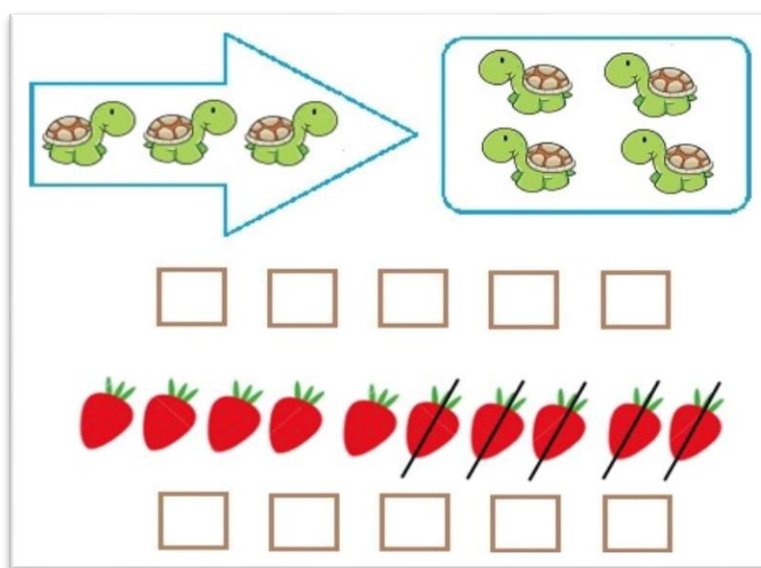
a) Sắp xếp các số 10, 4, 8, 3, 1 theo thứ tự bé đến lớn:

.....

b) Sắp xếp các số 7, 9, 2, 0, 5 theo thứ tự lớn đến bé:

.....

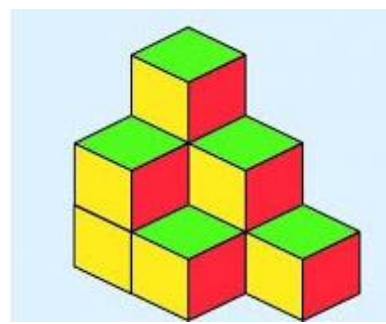
Bài 5: Nhìn tranh viết phép tính thích hợp:



Bài 6: Số?

a) $7 + 2 > \dots + 4 > 10 - 3$

b) Hình bên có ... khối lập phương



HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

NĂM HỌC 2022 - 2023

MÔN TOÁN - LỚP 1

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

- Mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm

Câu 1: C

Câu 2: A

Câu 3: C

Câu 4: B

Câu 5: C

Câu 6: D

II. Tự luận (7 điểm)

Bài 1: Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Bài 2: Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Bài 3: Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Bài 4: Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Bài 5: Mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm

Bài 6: Mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm

